

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

(Số tuần: 4 Từ ngày 28 tháng 10 đến ngày 22 tháng 11 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn + Ngửa người ra sau kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	- Hô hấp: hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn + Ngửa người ra sau kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi	- Đi bằng mép ngoài bàn chân - Bật liên tục vào	- Hoạt động học: Thể dục: + Đi bằng mép ngoài	

	thực hiện vận động: + Đi bằng mép ngoài bàn chân + Bất liên tục vào vòng	vòng	bàn chân + Bất liên tục vào vòng. - Hoạt động chơi + Trò chơi: Nhảy rùa, lăn bóng vào nhà - TCM: Thi đi nhanh	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.	- Tung và bắt bóng tại chỗ	- Hoạt động học: + TD: Tung và bắt bóng tại chỗ - Hoạt động chơi: - TCVĐ: Trờn nắng trời mưa	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu.	- Bò đích dắc qua 7 điểm.	- Hoạt động học: + TD: Bò đích dắc qua 7 điểm. - Hoạt động chơi: - TC: Éch nhảy - TCM: Chồng nư chồng hoa	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	Tô, đồ theo nét e, ê	- Hoạt động chơi: hoạt động góc học tập - Hoạt động học: LQCV tập tô e, ê	
10	- Trẻ biết : ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khôe mạnh ; uống	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên	- Hoạt động ăn + Trò chuyện về chất dinh dưỡng có trong thực phẩm và ích lợi của ăn uống đủ	

	nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng,...).	lượng và đủ chất. + Trò chuyện về sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng,...). + Trò chuyện để trẻ biết : Ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh ; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe	
--	--	--	---	--

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

15	- Trẻ biết, bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	- Hoạt động vệ sinh + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về dụng cụ nguy hiểm trong gia đình: bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước + Xem video : Biết kêu cứu khi gặp nguy hiểm	
18	- Biết tránh một số trường hợp không an toàn: + Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. - Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi	- Biết địa chỉ, tên những người trong gia đình.	- Hoạt động chơi: Đón và trả trẻ Trò chuyện với trẻ về gia đình, người thân, địa chỉ - Hoạt động học: + KPXH: Gia đình của bé - HĐ chiều: Cho trẻ xem video không đi theo người lạ.	

	người lớn giúp đỡ.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
27	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp nồi có giọt nước do nước nóng bốc hơi”	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Hoạt động học + KPKH: Một số đồ dùng trong gia đình, phân loại theo công dụng và chất liệu + KPKH: Khám phá cái bát (5E) - TCM: Cái gì biến mất	
29	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đồ dùng đồ chơi được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng		
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
32	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “Bao nhiêu?” ; “Đây là mấy?”...	- Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	- HĐH: Toán + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 7, NB số 7, Số TT trong phạm vi 7 - HĐG: Chơi góc học tập	
33	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.			
37	- Trẻ nhận biết các số từ 1 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.	- HĐH: Toán + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 7, NB số 7, Số TT trong phạm vi 7	
38	- Trẻ nhận biết	- Nhận biết ý nghĩa	- HĐ trong giờ đón	

	các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày	các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, số điện thoại....)	trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về địa chỉ gia đình, số điện thoại bố mẹ...	
43	- Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế.	- Hoạt động học + Toán: Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật	

c. Khám phá xã hội

47	- Trẻ nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình.	- Hoạt động học: + KPXH: Gia đình của bé + KPXH: Ngôi nhà của bé + KPXH: Ngày hội của cô giáo (5E) - TCM: Về đúng nhà mình + Giáo dục trẻ học tập và làm theo Bác: Biết yêu quý kính trọng, quan tâm tới ông bà, cha mẹ - HĐ chiều cho trẻ xem vi deo gia đình nhiều thế hệ và gia đình ít thế hệ.	
48	- Trẻ nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có) ... khi được hỏi, trò chuyện.			
53	- Trẻ biết kể tên một số hoạt động nổi bật của những dịp lễ. (Ví dụ nói: Ngày 20/11 trường tổ chức văn nghệ chào mừng...)	- Một số đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội	- HĐ học: + KPXH: Ngày hội của cô giáo (5E) - HĐC: Xem vi deo về một số hoạt động diễn ra trong ngày 20/11.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Nghe hiểu lời nói

57	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái”.	- Trẻ nghe hiểu và làm theo được chỉ dẫn có 2, 3 hành động	- Hoạt động chiều + Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Hoạt động đón, trả trẻ	
58	- Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát: đồ dùng (đồ dùng gia đình..)	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.	- Hoạt động học + KPKH: Một số đồ dùng trong gia đình, phân loại theo công dụng và chất liệu (TCTV: Tủ lạnh, cái chăn, nồi cơm điện, quạt trần, bếp ga, cái tủ....) + KPKH: Khám phá cái bát (TCTV: Miệng bát, chôn bát...)	
59	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học: + Truyện: Tích chu + Tập tô: e, ê (Đọc đồng dao: Em tôi buồn ngủ buồn nghe, mẹ đi chợ đàng trong) - Chơi chiều	
<i>Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày</i>				
64	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ,	- Hoạt động học + Văn học: “Ngày	

	dao, cao dao...	hò về về chủ đề gia đình	20/11” + Tập tô e, ê (Đọc đồng dao: Em tôi buồn ngủ buồn nghe, mẹ đi chợ hàng trong)	
67	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Cảm ơn” ; “Xin lỗi” ; “Xin phép” ; “Thưa” ; “Dạ” ; “Vâng”... phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng.	- Hoạt động chơi + Hoạt động góc: Góc gia đình, Bán hàng, Bác sỹ - Hoạt động ăn: Trẻ cảm ơn khi nhận bát cơm...	
Làm quen với việc đọc- viết				
69	- Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	- Hoạt động học + Truyện: Tích chu - Hoạt động góc + Góc thư viện của bé	
71	- Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: - Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách	- Hoạt động học + LQCC: e, ê + Tập tô chữ cái e,ê - Chơi hoạt động góc, góc học tập. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ sách	
73	- Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái e,ê	- Hoạt động học: LQCC: e, ê	
74	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của	- Hoạt động học + LQCV: Tập tô chữ	

	chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	mình.	cái: e, ê - HDG: Góc học tập	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
84	- Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến.	- Hoạt động học: + KPXH: Gia đình của bé + PTTCKNXH: Lời chào dễ thương.	
87	- Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình	- Hoạt động học: + KPXH: Gia đình của bé	
88	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	- Hoạt động chơi Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương của Bác: Trẻ biết làm những công việc nhỏ vừa sức giúp đỡ cha mẹ và những người xung quanh - Xem video biết giúp đỡ người gặp khó khăn	
97	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Một số quy định ở gia đình, (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ), vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Đón, trả trẻ - Thực hành: Cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.	

98	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự với ông bà, bố mẹ, cô giáo và các bạn trong lớp	- Hoạt động đón, trả trẻ: + Trò chuyện về các cử chỉ, lễ phép, lịch sự - Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Cô giáo, bán hàng, bác sỹ + Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	
113	Trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi	- Trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi	- Hoạt động chơi HDG: Chơi góc phân vai..	
115	* Trẻ biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.	-Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.	- Giáo dục trẻ biết yêu thương, quan tâm bạn bè và mọi người xung quanh	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

119	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Hoạt động học: Âm nhạc: + Trẻ hát đúng giai điệu bài hát: Bà cùng đi chợ + Trẻ hát và vận động theo nhịp bài hát: Cô giáo, múa cho mẹ xem. + Cho trẻ nghe các bài hát: Bàn tay mẹ, cho con, cô giáo miền xuôi + Thơ: Ngày 20/11 + Tạo hình: Vẽ ngôi nhà, cắt dán đồ dùng trong gia đình. - Hoạt động chơi góc + Góc tạo hình: Vẽ,	
120	- Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố			

	cục...) của các tác phẩm tạo hình.		tô màu bức tranh về chủ đề gia đình	
121	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề gia đình - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu bài múa của vùng miền và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động học + Hát: Bà còn đi chơi. + VĐ: Cô giáo, múa cho mẹ xem. + Trò chơi âm nhạc: Nghe dân ca đoán tên bạn hát, đoán tên bạn hát, tai ai tinh.	
122	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
124	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học + Tạo hình: Cắt dán đồ dùng trong gia đình + Tạo hình: Vẽ ngôi nhà - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật + Góc kỹ năng	
125	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			

Số mục tiêu: 40

NGƯỜI LẬP

BGH KÝ DUYỆT

Quàng Thị Nhung

Triệu Thùy Chinh